

PHÁI ĐOÀN PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT LIÊN CHÂU VÀ PHẬT GIÁO ĐÀI LOAN CỨU TRỢ ĐỘNG ĐẤT TẠI NEPAL - LẦN THỨ 2

(từ ngày 22 đến ngày 27 tháng 10 năm 2015)

Kathmandu - Nepal, ai trong chúng ta đã một lần đến xứ này để cứu trợ sau động đất khủng khiếp với cường độ chấn động 7,8 độ richter và chứng kiến sự tàn phá của thiên tai cũng như hoàn cảnh chính trị ở nơi đây đối với người dân, thì khi ấy chúng ta mới thấu hiểu được vì sao Đức Phật lại thị hiện noi vườn Lâm Tỳ Ni thuộc thành Ca Tỳ La Vệ, xứ Ấn Độ cổ xưa, nay là xứ Nepal (xứ Nepal nằm trải dài dọc theo rặng núi Hy Mã Lạp Sơn hùng vĩ, tuyệt phủ kín quanh năm. Vườn Lâm Tỳ Ni, nơi Đức Thế Tôn giáng trần cách đây hơn 2.600 năm, nằm tọa lạc trong vùng đồng bằng Terai. Những người dân ở nơi đây hầu hết là những người dân Ấn Độ chính thống được gọi là dân Madhasi, chứ không phải là dân Nepal hay dân Ấn Độ). Bởi vì hạnh nguyện độ sanh của các bậc Thánh nhân là thường hay thị hiện vào những nơi nào có nhiều khổ nạn, nhằm thực hiện Bồ tát hạnh, cứu khổ ban vui cho muôn loài.

Theo địa lý, thủ đô Kathmandu là thành phố nằm trên núi Hy Mã Lạp Sơn với độ cao từ mặt biển khoảng 12.000 mét và nằm trải dài từ phía Đông Bắc đến Tây Bắc, dọc theo ba tiểu bang của Ấn Độ là Bihar, Ulta Radesh và West Bangle. Phía Bắc giáp ranh với Trung Quốc và phía Nam là Ấn Độ. Do vậy, xứ Nepal, nơi quê hương của Đức Phật nằm giữa hai cường quốc Ấn Độ và Trung Hoa. Về mặt kinh tế, hằng mấy chục thế kỷ qua, Nepal đã chịu ảnh hưởng mạnh của Ấn Độ. Vì vùng đồng bằng Terai nằm giáp ranh giới Ấn Độ, nên việc vận chuyển hàng hoá và nguồn nhiên liệu v.v... từ các cửa khẩu của hai nước rất tiện lợi trên vấn đề mậu dịch. Đối với Trung Hoa, mặc dù Nepal cũng chịu ảnh hưởng, nhưng không mạnh bằng Ấn Độ, bởi lẽ vấn đề thông thương bị cách ngăn do núi đồi hiểm trở, khó khăn. Tuy nhiên, từ xưa đến nay, Nepal vẫn phải chịu sức ép về mặt chính trị và kinh tế của hai quốc gia này.

Trận động đất đã xảy ra vào cuối tháng tư năm 2015 vừa qua đã làm cho hàng chục ngàn người bị chết, mấy chục ngàn người bị thương và hàng trăm ngàn nhà cửa bị hư sập, đổ nát. Các nạn nhân đã sống trong cảnh màn trời chiếu đất. Những thảm cảnh này, có lẽ chúng ta đã từng nhìn thấy trên các đài truyền hình, hay đọc tin

tức từ báo chí và các trang mạng v.v... Tuy nhiên, đến nay tận nơi mới hiểu rõ những cảnh nghèo khổ bi thương của đồng bào nạn nhân vẫn còn gặp nhiều khó khăn để phục hồi lại cuộc sống bình thường, nhất là những ngày tháng giá lạnh mùa Đông của xứ tuyết. Mặc dù Chính phủ và nhiều đoàn thể thiện nguyện đã đến đây thăm viếng và cứu trợ, nhưng rồi hơn sáu tháng qua, các trường học, chùa viện, đền thờ, bệnh viện và nhà cửa của các nạn nhân vẫn chưa được tái thiết.

Theo lời của bà **Ramila Shakya - Hiệu trưởng trường Bồ Đề Yashadhsra Buddha**, các ngôi trường học, chùa tháp, đền thờ và cả nhà cửa của dân làng mãi đến nay vẫn chưa được phục hồi. Vì sự an toàn cho thầy cô giáo và các em, nên chính quyền địa phương không cấp giấy phép hoạt động cho đến khi nào được sửa chữa an toàn. Đến nay sáu tháng qua, có một số trường học bị hư nứt do động đất gây ra vẫn chưa được mở cửa trở lại cho các em đến học. Bà cũng cho biết Chính phủ Nepal không có trợ giúp gì cả trong vấn đề tu sửa. Vả lại, người dân trong làng rất nghèo khó, không đủ khả năng để giúp nhà trường sửa chữa.

Một xứ sở nghèo đói, không kỹ nghệ như Nepal lại bị thiên tai, cộng thêm tình trạng chính trị trong nước mấy năm qua chưa được ổn định, kể

từ khi thay đổi guồng máy chính trị từ chế độ quân chủ sang chế độ dân chủ. Gần đây Nepal đã thay đổi hiến pháp theo chế độ dân chủ, có những điều luật mới trong hiến pháp đã làm ảnh hưởng rất nhiều đến giống dân Madhasi trong vấn đề quyền lợi của họ đối với đất nước này. Từ đó các cuộc biểu tình, bạo động, thảm sát đã thường xuyên xảy ra tại các cửa khẩu biên giới, khiến đời sống dân chúng trở nên không được ổn định. Tình trạng này đã kéo dài hơn hai tháng qua, chính sự hỗn loạn đã làm cho mọi sinh hoạt hằng ngày của người dân bị tắt nghẽn rất nhiều.

Chúng tôi cũng nói thêm rằng những người dân Madhasi, họ sinh sống tại vùng đồng bằng Terai, dưới rặng núi Hy Mã Lạp Sơn, gần với biên giới giữa hai nước Nepal và Ấn Độ, nhưng họ không được vào quốc tịch Nepal, kể cả chưa được thừa nhận như người dân Ấn Độ. Họ rất mong mỏi được trở thành người công dân của xứ Nepal. Hầu hết người dân sinh sống bằng ngành nông nghiệp, trồng trọt các loại ngũ cốc như lúa, mè, đậu phộng, khoai củ và rau cải v.v... Họ đã từng đứng ra biểu tình và đòi hỏi những yêu sách về quyền lợi trong hiến pháp mới.

Trong hơn tuần lễ vừa qua, tại cửa khẩu biên giới vùng Terai, gần vườn Lâm Tỳ Ni đã xảy ra bạo động, xô xát giữa cảnh sát Nepal và những



Phái đoàn Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Liên Châu đi cứu trợ động đất Nepal từ ngày 22 đến 27/10/2015.

người biểu tình, làm trên muỗi người bị thiệt mạng. Họ chặn đường không cho xe cộ qua lại buôn bán tiếp tế nguồn lương thực, thuốc men v.v... cho những người dân ở thủ đô Kathmandu. Trong khi đó nguồn nhiên liệu của chính phủ Ấn Độ cũng đã bị cắt đứt trong hơn hai tháng nay.

Tại thủ đô Kathmandu, đời sống của người dân bị tắc nghẽn. Nhiên liệu (petrol) bị khô cạn, thực phẩm không đủ cung cấp cho dân chúng, thuốc men của các bệnh viện và bệnh xá cũng dần dần cạn kiệt. Đời sống tại đây trở nên khó khăn và khốn khổ, nhất là các nạn nhân động đất. Hiện nay, họ phải chịu cộng nghiệp chung trong cảnh màn trời chiếu đất tại quê hương mà Đức Phật sinh ra đời.

Đa số dân chúng Nepal theo Ấn Độ giáo, chỉ có **khoảng 20% là theo Phật giáo**. Những người theo đạo Phật sinh sống tập trung nhiều nhất tại thành phố Patan cổ xưa hơn là các nơi khác. Nơi đây, các chùa tháp được xây dựng trong nhiều thế kỷ qua. Trong trận động đất vừa qua, các chùa tháp, đền thờ cũng bị ảnh hưởng hư hao, nhưng không bị thiệt hại lớn. Người dân bản xứ cho biết, những dân cư tại thành phố Patan này là **những người thuộc dòng dõi họ Thích Ca - Shakya - giống dân Newali**, không phải là người dân Nepali. Giống dân này phần lớn theo đạo Phật và rất sùng kính Tam Bảo. Bản chất của họ rất hiền hoà và hiếu khách.

Từ sự phức tạp, khó khăn về mặt văn hóa, chủng tộc, tôn giáo và chính trị nêu trên đã làm cho xã hội Nepal trở nên khó khăn và gây trở ngại không ít cho các đoàn thể từ thiện từ các quốc gia bên ngoài đến Nepal. Trong tình huống như thế, nhưng với sự khẩn cấp cần cứu trợ cho các nạn nhân bị thiên tai tại Nepal, **bốn Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất Liên Châu : Hoa Kỳ, Canada, Âu Châu và Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan** đã đồng thuận chia làm hai đợt cứu trợ:

Cứu trợ đợt 1, do Phái đoàn Phật giáo Việt Nam Thống Nhất Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan đứng ra đảm trách. Chư Tôn đức Tăng Ni Giáo phẩm thuộc Giáo hội gồm chín vị trong Phái đoàn : **Hòa thượng Thích Quảng Ba - Phó Hội chủ làm Trưởng đoàn**, **Thượng tọa Thích Nhật Tân - Tổng Thư ký**, **Thượng tọa Thích Tâm Phương - Tổng Vu Trưởng** **Tổng vu Từ thiện Xã hội**, **Thượng tọa Thích Nguyên Trực - Tổng Vu Trưởng** **Tổng vu Cư sĩ** cùng với quý Ni sư các tự viện (Phản cứu trợ đợt 1 do Thượng tọa

Tổng Vu Trưởng của Giáo hội tương thuật, phần này quý vị có thể vào trang nhà quangduc.com để biết thêm chi tiết).

Cứu trợ đợt 2, lần cứu trợ này có thời gian sắp xếp chu đáo hơn đợt 1, vì cứu trợ lần đầu nằm trong tình thế khẩn cấp, một tuần lễ sau khi động đất. Chiều theo phiên họp bất thường để chuẩn bị cho việc cứu trợ đợt 2 vào ngày **13-08-2015**, **bốn Giáo hội Liên Châu đã có một phiên họp tại chùa Khánh Anh, Pháp quốc** trong dịp **Đại lễ Khánh thành chùa Khánh Anh, Lễ Hiệp kỵ Chư Lịch đại Tổ sư - Ngày Về Nguồn** lần thứ 9 và **Lễ Đại tướng Cố Trưởng lão Hoà thượng Thích Minh Tâm, Viện chủ Khai sơn Khánh Anh Tu**. Trong phiên họp này, bốn Giáo hội Liên Châu đã quyết định lấy các **ngày 22-27 tháng 10 năm 2015** để thực hiện chuyến đi cứu trợ Nepal **đợt 2**. Trong phiên họp này, Chư Tôn đức đã cung thỉnh tôi (**Thích Thông Hải**) chịu trách nhiệm đứng ra lo sắp xếp và điều hợp chương trình cứu trợ cho lần 2. Theo đề nghị của quý Ngài, lần cứu trợ đợt 2, chúng ta nên đặt trọng tâm trong công việc tu sửa các ngôi trường học, chùa tháp bị hư sập và xây cất các Ngôi nhà Tình thương cho đồng bào nạn nhân thiên tai. Tuy nhiên, đoàn cũng dành một ngày phát quà cho đồng bào.

Tôi và Thượng tọa Sutadhara Tapovane, người Tích Lan - Trung tâm Trưởng Trung tâm Nghiên cứu Phật giáo Ventura, thuộc tu viện An Lạc, Ventura đã đến Kathmandu, Nepal trước Phái đoàn một tuần lễ để chuẩn bị sắp xếp cho việc cứu trợ và cung đón Chư Tôn đức Giáo phẩm cùng Phật tử của các phái đoàn từ Hoa Kỳ, Canada, Âu Châu và Úc Đại Lợi đến tham gia cứu trợ. Như đã ấn định, vào ngày **22-10-2015**, các đoàn sẽ gặp nhau tại thủ đô Kathmandu để thực hiện chương trình cứu trợ vào ngày **23-10-2015**. Các Phái đoàn đã đến phi trường Quốc tế Tribuvan, Kathmandu tổng cộng là **36** vị, gồm Chư Tôn đức Tăng Ni, Phật tử và các Huynh trưởng của Gia đình Phật tử Việt Nam tại Hoa Kỳ cùng tháp tùng. Đặc biệt, có sự tham gia của giới truyền thông : **Đài Truyền hình VNA, TV 27.3**, các phóng viên : **cô Mỹ Linh, cô Thanh Văn và anh Dũng** cùng đi với **Hòa thượng Thích Nguyên Trí** để thu thập những tin tức và hình ảnh nhằm trình chiếu cho đồng hương, Phật tử tại Hoa Kỳ về chuyến đi cứu trợ. Chúng tôi cũng được biết, các anh chị đã chuyển một số tịnh tài

45.000 Mỹ kim từ sự ủng hộ của đồng bào khán giả của Đài cho Hòa thượng Trưởng đoàn để sung vào quỹ cứu trợ.

Tổng số tịnh tài từ lời kêu gọi của Chư Tôn đức Tăng Ni Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất Liên Châu ủng hộ cứu trợ đợt 2 là **800.000** Mỹ kim.

- **Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu : 104.730\$ (95.872€)**.

- **Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan : 10.000\$**.

- **Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại Canada : 49.000\$**.

- **Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hoa Kỳ : 191.270\$**.

- **Đài Truyền hình VNA, TV 27.3 : 45.000\$**.

- Ngoài ra, thể theo lời kêu gọi của Hòa thượng Thích Nguyên Trí, **Hòa thượng Thích Quảng Tâm, Đài Loan** đã ủng hộ cứu trợ cho Nepal số tiền là **400.000** Mỹ kim.

Với số tiền to lớn như thế, đối với một đất nước nghèo khó như Nepal thì không phải dễ dàng mang lợt vào cửa khẩu hải quan để thực hiện việc cứu trợ. Và chỉ trong vòng 6 ngày, chúng tôi đã phải cố gắng bằng mọi cách để thực hiện cho xong công việc trước khi mỗi người trở về trú xứ của mình. Vả lại, trong lúc tình hình chính trị tại biên giới Nepal và Ấn Độ rất căng thẳng và nguy hiểm; tại thủ đô Kathmandu thì mọi người dân bị khủng hoảng không có nhiên liệu chu cấp cho đời sống sinh hoạt hàng ngày. Ngoài ra, tuần lễ cứu trợ cũng là tuần lễ truyền thống té Thân của người dân xứ Nepal (*họ giết hàng trăm ngàn con dê để cúng tế và ăn mừng. Đây là một truyền thống của Ấn Độ giáo - đạo Hindu có từ ngàn xưa, trước khi Đức Phật ra đời*). Các nhà bank, tiệm ăn, cửa hàng thực phẩm v.v... hầu như đóng cửa. Với thời gian và hoàn cảnh này, thật là một thử thách rất lớn cho các Phái đoàn đi cứu trợ. Nhưng nhờ Phật lực gia hộ nên mọi việc rồi cũng hanh thông tốt đẹp như ý nguyện của Phái đoàn.

Để cho các công trình xây dựng, sửa chữa được tiếp tục dài hạn và hoàn thành tốt đẹp, Phái đoàn đã quyết định thành lập **Hội Vietnamese Nepalese Buddhist Relief Foundation**. Qua đó, Ban Chấp hành của Hội đại diện cho Tổng vụ Từ thiện Xã hội của bốn Giáo hội Liên Châu đứng ra chịu trách nhiệm xây dựng theo luật lệ hiện hành của xứ Nepal và báo cáo cho các Tổng vụ Từ thiện của các Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống

Nhất Liên Châu tường lâm. Công bank tài chánh cũng được mở dưới danh nghĩa của Hội Từ thiện Cứu trợ Nepal. Vì trọng tâm của chương trình cứu trợ đợt 2 này nằm trong dự án xây dựng **Nhà Tình thương**, tái thiết lại những ngôi trường học và chùa tháp bị hư sập trong trận động đất.

Trong thời gian này, Phái đoàn cũng đi thăm viếng và thị sát hai ngôi làng **Patan** và **Harisiddhi** đã bị ảnh hưởng trong trận động đất. Đồng thời, các ngôi trường học và chùa tháp bị hư hao cũng được phái đoàn tài trợ tu sửa. Nhất là các ngôi trường học trong làng, cần phải sửa chữa càng sớm càng tốt để các em có thể trở lại học hành. Các **trường Bồ Đề** của ni viện **Yosodara**, chùa **Buddha Vihar** và chùa **Mayurvarna Vihar** cũng được trợ giúp tu sửa.

Đặc biệt, ngôi làng **Harisiddhi** chỉ có một ngôi chùa duy nhất của dân làng đã bị hư nứt trầm trọng, không an toàn cho các sinh hoạt của chùa, nên Hòa thượng Trưởng đoàn đã quyết định tài trợ tịnh tài để xây dựng một ngôi chùa mới, nằm ở một khu đất rộng lớn trong ngôi làng này, trong đó cả trường Bồ Đề cho các em đến học. Dự án này đang được thực hiện theo đồ án xây dựng do Đại đức Trụ trì Pannasara chịu trách nhiệm xây dựng.

Dự án này dự trù khoảng **150.000** Mỹ Kim. Những dân cư nơi đây rất vui mừng khi họ biết được có một ngôi chùa Phật giáo mới sẽ được thành lập trong làng Harisiddhi để cho dân chúng có nơi an toàn đến cầu nguyện và tu học. Nhiều người dân làng nơi đây hầu hết theo đạo Phật nên họ có tâm tín thành đối với Đức Phật và rất kính trọng người xuất gia. Chương trình xây dựng dự kiến sẽ hoàn tất vào năm 2016 và Đại lễ Khánh thành sẽ được cử hành trong thời điểm này. Ngoài ra, trong phiên họp tại khách sạn Hamalaya, Kathmandu vào tối ngày **26-10-2015**, dưới sự chứng minh và tham dự của Chư Tôn đức Tăng Ni Phật tử Việt Nam và Nepal, Thượng tọa Thích Nhật Tân, Tổng Thư ký cùng với Thượng tọa Thích Tâm Phương, Tổng Vụ trưởng Tổng vụ Từ thiện Xã hội của Giáo hội Úc Châu cũng đã cho biết có một ngôi trường học và một ngôi chùa nằm gần tâm điểm của nơi động đất hoàn toàn bị đổ nát. Các Ngài cũng đã ý kiến yêu cầu trợ giúp. Hòa thượng Trưởng đoàn đã đồng ý xuất quỹ giúp xây dựng lại nơi đây. Tuy nhiên, Ngài cũng yêu cầu **Thượng tọa Lama Gempo** cùng



Phái đoàn Giáo Hội Phật Giáo Liên Châu đi cứu trợ đợt 2 tại Kathmandu Nepal, tất cả chư Tăng Ni, Phật tử và đồng bào nạn nhân động đất tụng kinh cầu siêu cho những người đã qua vãng.

hợp tác với **Ban Chấp hành của Hội Vietnamese Nepalese Buddhist Foundation** thực hiện dự án này.

Trong suốt ngày **25-10-2015**, Đoàn đã phân phát **1.000** phần quà; mỗi phần gồm **30 ký gạo**, một cái mền và **2.000 rupes** (**20 Mỹ kim**), tổng cộng mỗi phần quà cho mỗi gia đình nạn nhân là **60 Mỹ kim**. Với số tiền này, những người thường dân phải đi làm vất vả 3 tháng mới có được. Một buổi lễ cầu siêu bất độ cho chư hương linh thân mẫu và gia đình của **Đại đức Punasiri** cũng được cử hành tại địa điểm phát quà cho đồng bào nạn nhân trong làng **Harisiddhi**; và đây cũng là nơi mà gia đình thân nhân của Đại đức Trụ trì bị chết 5 người trong căn nhà bị sụp đổ nát.

Vào ngày **24-10-2015**, một buổi lễ cầu siêu bất độ cho các vong linh được tổ chức tại **Đại tháp Swonyambhu Stupa**. Ngôi Đại tháp này đã được xây dựng hơn **2.000** năm trước do **Phật giáo Nepal** kiến tạo. Đây là một công trình kiến trúc quy mô của Phật giáo tại đất nước này, đã được UNECO công nhận là một Di sản Thế giới của nhân loại. Ngôi tháp lớn này không bị thiệt hại nhiều, chỉ có một số tháp nhỏ xung quanh Đại tháp là bị đổ nát hoàn toàn.

Ngoài ra, vào ngày **26-10-2015**, tại Đại tháp Boudhanate Stupa của người dân Tây Tạng đã xây dựng nhiều thế kỷ qua trên vùng đồi núi này, chương trình chẩn tế cô hồn, cầu siêu bất độ cho các vong linh xấu số cũng được tổ chức rất hoành tráng.

Trên đường trở về Kathmandu, Phái đoàn muốn dừng lại viếng thăm

một trại ty nạn mà các nạn nhân vẫn còn tạm trú trong các căn lều, nhưng trời đã sụp tối, nên không thực hiện được. Vả lại, trại tạm cư này nằm gần trung tâm điểm của thủ đô Kathmandu nên đã có nhiều Hội thiện nguyện đến thăm viếng và uỷ lạo thường xuyên.

Một chương trình xây dựng dài hạn với khoảng **100** căn **Nhà Tình thương** sẽ được xây cất cho đồng bào nạn nhân theo dự án, vì hầu hết các căn lều hiện nay chỉ là những căn lều tạm, không thể trú ngụ lâu dài được cho mùa hè nóng bức cũng như mùa đông giá rét. Công trình này sẽ do **Hội Vietnamese Nepalese Buddhist Foundation** chịu trách nhiệm điều hành xây dựng thông qua sự chứng minh và quyết định của Chư Tôn đức Giáo phẩm trong Tổng vụ Từ thiện của các Giáo hội PGVN Thống Nhất Liên Châu.

Phải nói rằng, với thời gian cứu trợ chỉ 6 ngày ngắn ngủi trên quê hương Đức Phật, nhưng Phái đoàn đã thực hiện được rất nhiều công tác từ thiện hữu ích nhằm giúp đỡ cho các đồng bào nạn nhân. Những phần còn lại như việc trùng tu và xây dựng dài hạn các công trình sẽ do các anh chị em thành viên **người Nepal** của **Hội Vietnamese Nepalese Buddhist Foundation** tiếp tục thực hiện. Những người trong Phái đoàn đều rất hoan hỷ, vì đã thực hiện được tâm nguyện từ bi mà Đức Phật chỉ dạy. Đồng thời, cũng thực hiện chu đáo công việc các đồng hương và Phật tử đã tin tưởng gửi gắm tịnh tài cứu trợ đến các nạn nhân.

(xem tiếp trang 5)

Phước Báu Là Gì và Ở Đâu ?

Phước báu hay **Phước đức** là quan niệm đặc thù của Đông Phương. Đối với Tây Phương thì chỉ có gia tài, sự nghiệp, di sản để lại cho con cháu chứ không có chuyện phước báu hay phước đức. Quan niệm "**phước báu hay phước đức**" đã trở thành gần như đời sống tâm linh, gắn chặt với lối suy nghĩ và cuộc sống của con người Việt Nam và Trung Hoa. Người Việt Nam ta ai cũng mong cầu phước đức, lo vun trồng phước đức và rất sợ vô phúc. Chúng ta hãy xem người đời và tục ngữ, ca dao nói :

- Có phúc mặc sức mà ăn.
- Phúc đức tại mồ.
- Phúc như Đông Hải (Phúc nhiều và to lớn như Biển Đông).
- Phước chủ lộc thày.
- Phúc bất trùng lai.
- Vô phúc đáo tụng định.
- Người trồng cây cảnh người chơi. Ta trồng cây phúc để đời cháu con.

- Khi chúc tụng nhau người ta chúc Phúc, Lộc, Thọ. Có Lộc, có Thọ mà vô Phúc thì cũng vất đi. Làm quan lớn, giàu có, quyền thế nhưng vợ con chết hết, cô quạnh cô độc thì cũng là vô phúc.

- Khi gia đình gặp tai nạn khốn khổ hoặc con cái bất hiếu chúng ta nói "Nhà vô phúc".

- Đang giàu có, quyền thế (bây giờ gọi là đại gia, đại tư bản) bỗng nhiên bị truy tố ra tòa, kết án có khi tịch thu gia sản, tử hình người, người đời nói "phước đức hết rồi".

- Nhà giàu có sang trọng quyền thế, con gái con trai hư hỏng, phá nát của cải của cha mẹ, gây tiếng xấu cho gia đình...người đời gọi đó là nhà vô phúc.

- Con cái không đến nỗi nghèo đói, đuổi mẹ già ra ngoài đường sống như một kẻ ăn mày, người đời gọi đó là "bà mẹ bạc phước".

Vậy phước đức là gì ?

Dường như "**phước đức**" là một lực thiêng liêng, vô hình chi phối hanh phúc, khổ đau của con người. chính vì thế con người mới cầu xin phước đức. Thế nhưng suy nghĩ và phân tích tới nơi tới chốn, dù là lực vô hình, chúng ta có thể nhìn rõ hình ảnh của phước đức như sau :

- Sống thọ, mạnh khỏe, không chết đâm chết chém, tử hình. Khi già chết có gia đình con cái quây quần chung quanh gọi là có phúc.

- Gia đình dù giàu dù nghèo, con cái nên người, có vợ có chồng, nghề nghiệp đăng hoàng, biết hiếu thảo với cha mẹ là nhà có phúc.

- Gia đình ba đời cháu con đỡ đạt, ra làm quan, tiếng thơm để lại đó gọi là đại phúc.

- Đang lao vào con đường hư hỏng, được quý nhân hoặc thiện tri thức giác ngộ cho, bỏ con đường xấu như gái điếm, trộm cắp, xì-ké ma túy, lường đảo, giang hồ đâm thuê chém muộn, đòi nợ thuê... để trở lại con đường lương thiện là có phúc.

- Nghèo mạt rệp tính lao vào đường trộm cắp hoặc tự tử chết, được thiện tri thức hay người tốt chỉ bảo cho rồi lấy lại niềm tin, cố gắng vươn lên rồi có một cuộc sống bình thường...đó là có phúc.

- Con gái nhà nghèo nhưng nết na, chịu thương chịu khó, lấy được chồng đăng hoàng, có địa vị, có cơ sở làm ăn, người đời nói "Con nhỏ đó thật có phước" hoặc "Kiếp trước chắc nó có tu."

- Vợ chồng dù giàu nghèo, sống hòa thuận với nhau là có phúc. Gãy gổ, đánh đập, giết hại hoặc ly dị nhau là vô phúc.

- Anh em hòa thuận, thương yêu, dùm bọc nhau là có phúc. Anh em chia lửa hận thù là vô phúc.

- Bệnh tưởnghết, gia đình chuẩn bị mua áo quan, may đâu gặp được thầy được thuốc, bệnh hết, người đời gọi là "phước mà qua khỏi".

- Tai nạn thảm khốc, người ta chết hết mà mình sống, người đời gọi đó là "dại phước".

- Một đất nước yên lành, không chiến tranh, không khủng bố, ít thiên tai, dù giàu dù nghèo cũng là "phước báu".

Nói tóm lại "**phước đức hay phước báu**" chính là những điều tốt lành đến cho bản thân hay gia đình mình, xa hơn cho một cộng đồng, cho một đất nước.

Làm thế nào để tạo phước đức ?

Hầu như trên khắp thế giới này, người ta tìm cách thờ phượng hoặc cầu xin thần linh ban phúc cho mình vì người ta tin rằng thần linh có thể "**ban phúc, giáng họa**". Người Việt Nam ta dù thờ Trời Đất nhưng riêng vẫn đề phước báu lại tự tạo ra chứ không hoàn toàn cầu xin, khấn vái thần linh. Cũng có rất nhiều người chỉ cầu xin van vái thần linh hết chỗ

này chỗ kia để xin phước đức. Nhưng căn bản nhất, người Việt Nam tự "**trồng cây phúc**" cho chính mình chứ không hoàn toàn y lại.

1) Mua phước đức bằng cách để mồ để mả, tin vào phong thủy :

Trong một thời gian rất dài của lịch sử, khoa Địa Lý Tả Ao, Phong Thủy đã mê mờ con người. Người ta tin mà không hề kiểm chứng và truyền khẩu với nhau rằng : **Mả táng hàm rồng con cháu sẽ làm vua**. Mả táng vào gò đất cao, con cháu sẽ đỡ đạt ra làm quan. **Mả táng vào khúc uốn lượn của dòng sông con cháu sẽ phát phú vì nước đổ vào**. Mả táng vào chỗ đất trũng hay sát lở thì con cháu tân gia bại sản v.v... Nói tóm lại toàn là phỏng đoán. Nếu quả thật việc đem hài cốt của cha mẹ mình an táng vào một noi "**đắc địa**" nào đó mà con cháu sau này sẽ làm vua, làm quan, ăn học đỗ đạt, phú gia địch quốc thì có lẽ vua chúa, quan lại từ ngàn xưa đã chiếm hết các đất đai này và con cháu họ vẫn còn tồn tại và hưởng phúc cho tới ngày nay. Nói tóm lại, đây là một khoa tưởng tượng và lừa my con người. Không có một thứ phước đức nào có thể sinh ra từ việc chôn cất người chết vào một mảnh đất nào đó. Nếu có thì chỉ là thứ "**phước đức dởm**" mà thôi. Xin chớ mê mờ vào đó.

2) Tạo phước đức bằng cách đi lễ chùa.

Lễ chùa không có nghĩa là xin Phật ban cho phước đức. Nhưng qua việc đi lễ chùa, tâm địa bình ổn, tâm tĩnh thảo ngay, hạt giống thiện nảy mầm, hung ác giảm bớt, thiện tính tăng thêm, từ đó mà làm những việc tốt lành cho gia đình cho xã hội, người đời biết ơn. Đó là cách trồng phước và hưởng phước vô cùng lớn lao. Nếu đi lễ chùa mà không làm lành, lánh dữ thì chẳng có chút phước đức nào. Nếu tham-sân-si vẫn còn thì họa và vô phúc vẫn tới như thường.

3) Cúng dường chư tăng ni :

Cúng dường để chư tăng ni có phuong tiện sinh sống, tu học và hoằng dương chính pháp. Khi chính pháp được lan tỏa thì mọi người sẽ sống trong vị tha, đạo đức - tức tạo ra một xã hội, một đất nước an lành mà mình đang sinh sống. Đó là phước báu và lợi lạc cho đời vô cùng to lớn và hưởng ngay, không phải chờ. Thật

vô phước nếu phải sống trong một xã hội bất an, lường đảo, trộm cướp, gian trá, hận thù, giết chóc, chiến tranh, bom tự sát. Phải sống trong các nước như Iraq, Afghanistan, Syria, Libya, Yemen, Sudan hay Ukraina...thì là phước hay vô phước ?

4) Xây chùa :

Xây chùa là tạo 1 nơi thờ phượng, chỗ mà Phật tử tới nghe pháp, học hỏi, trao đổi, chia sẻ, làm từ thiện, thanh niên thiếu nữ có dịp tiếp xúc trong môi trường đạo hạnh. Đó là nơi tốt lành cho xã hội. Mà tốt lành cho xã hội chính là phước đức. Chùa ngày nay còn là một trung tâm văn hóa, giáo dục thanh thiếu niên, di tích lịch sử...cháu con tới đây lợi lạc biết là bao nhiêu. Đó là phước đức vậy.

5) Đúc chuông :

Tiếng chuông là nhạc của chùa. Tiếng chuông là tiếng lòng của chùa. Nghe chuông lòng người trùng xuống, "Tiếng chuông huyền diệu tịch trần ai". Tiếng chuông làm lắng bụi trần. Nghe chuông không thôi cũng xả được bao căng thẳng, lo âu của cuộc sống có khi khỏi phải đi gặp nhà tâm lý trị liệu làm gì. An lành, thánh thおり - dù là đôi chút cũng là hạnh phúc, phước báu biết bao.

6) Dựng tượng :

Dựng tượng để chiêm bái, để nhìn thấy hạnh huệ của các Ngài. **Dựng tượng Quán Thế Âm để thấy không còn lo sợ, để học Hạnh Lặng Nghe.** **Dựng tượng Phật A Di Đà để sống thanh tịnh.** **Dựng tượng Phật Thích Ca để chiêm ngưỡng một vĩ nhân của nhân loại,** một giáo lý tuyệt vời đưa con người tới thánh thiện mà giáo lý không bao giờ lạc hậu với thời gian. Được biết, được nghe, được biết về những gì tốt lành, thánh thiện cũng là phước báu. Bởi vô phước là ngu dốt, không biết gì cả.

7) Tụng kinh, niệm Phật :

Trong gia đình có bàn thờ Phật, mỗi tối bà nội, bà ngoại hay cha mẹ ngồi tụng kinh, niệm Phật là gieo duyên lành cho con cháu, là tạo một khung cảnh trang nghiêm cho gia đình. Khi bà ngồi niệm Phật, cháu con chắc chắn sẽ giữ gìn cữ chỉ, đi đứng nhẹ nhàng. Đây là những giây phút bình an, tốt lành cho gia đình. Đó là phước đức.

8) Làm từ thiện :

Phước báu lớn nhất là làm từ thiện. Cố nhân có câu "**Dù xây chín đợt phu đồ. Không bằng làm phúc cứu cho một người.**" Làm từ thiện là san sẻ tình



Trận động đất tại Nepal đã làm cho người dân tại đây phải sống trong cảnh màn trời chiếu đất thật là cõi cực nghèo đói. Nhưng những Phật tử Nepal và người dân tại đây không tranh giành để lãnh quà cứu trợ. Họ sắp thành hàng một cách yên lặng và trật tự.

thương, là chia sẻ nỗi bất hạnh với nhau nuôi nấng. Nhìn con mình ném người khác. Là gần gũi với tha nhân. Là thấy hạnh phúc mà mình đang có đây thật may mắn. Làm từ thiện là phụ giúp chính quyền, thoa dịu phần nào nỗi đau, nỗi bất hạnh của xã hội. Một đất nước vĩ đại là một đất nước có nhiều người làm từ thiện. Một đất nước sẽ từ từ hủy diệt nếu mọi người sống trong ích kỷ. Nhìn người làm từ thiện ai cũng quý mến. Chẳng ai ghét bỏ người làm từ thiện cả. Được người ta thương mến là phước báu quý giá lắm.

9) Xây trường học, nhà thương :

Xây trường học, nhất là đại học là tạo phước đức cho cả nước chứ không phải cho chính mình. Không một đất nước nào phát triển mà không có nhiều trường đại học. Bỏ tiền ra xây trường học, tẩm tiếng để lại muôn đời sau. Còn xây nhà thương, tăng tiền cho các bệnh viện là cứu giúp cho bao người bệnh tật. Phước đức không thể nói hết.

10) Xây cô nhi viện :

Ngày nay cuộc sống quá nhiều cảm đỗ và hư hỏng. Phòng trà ca vũ, tắm hơi, bia ôm, đấm bóp mọc lên như nấm. Biết bao nhiêu cô gái như những con thiêu thân lao vào đó. Rồi cả sinh viên cũng làm gái gọi. Rồi tình ái lảng nhăng, lỡ dại sinh con vừa xấu hổ, vừa sợ vướng bận nghè nghiệp. Rồi có khi nghèo quá không đủ sức nuôi con cho nên quăng bé thơ - có khi chưa cắt rốn vào đống rác, vào cửa chùa. Nghe tiếng trẻ khóc oe oe, thân hình bầm tím mà rớt nước mắt. Thời thì bế vào, dù nghèo, dù phuơng tiện thốn cũng bảo

nhau nuôi nấng. Nhìn con mình ném ấm chǎn êm, được nâng niu chiều chuộng, nhìn trẻ mồ côi mà lòng se thắt. Thăm cô nhi viện rồi về nhà ăn cơm không thấy ngon. Cho nên giúp đỡ cô nhi viện, xây cô nhi viện, nhận nuôi các trẻ mồ côi là giảm bớt nỗi đau của xã hội. Đó là tấm lòng giữa con người và con người, quý giá biết là bao. Đó là **hạnh Bồ Tát là Từ Bi, là phước báu.**

11) Cấp học bổng cho học sinh nghèo :

Tất cả những ai được cấp sách đến trường là phước báu. Không được cấp sách đến trường, hoặc sinh ra ở nơi không có trường học là thiệt thòi, bất hạnh. Được học hành không chưa đủ mà còn phải đến nơi đến chốn nữa. Đậu xong trung học không có tiền lên đại học là nỗi chua xót. Ngày nay học phí đại học dường như cao lắm cho nên một số đã phải bỏ dở. Cho nên giúp đỡ học bổng cho học sinh nghèo là hành vi cao thượng, là đầu tư chất xám cho đất nước bởi vì biết đâu trong số đó có em chẳng là bác học, giáo sư, bác sĩ, khoa học gia ? Các em nhận được học bổng sau này chắc chắn sẽ nhớ ơn và quay lại giúp đỡ những học sinh cùng cảnh ngộ như mình. Mở mang trí tuệ cho người khác là phước báu rất lớn.

12) Quán cơm tình thương, quán cơm xã hội :

Trong đời này có nhiều kẻ phung phí tiền bạc vào rượu gái và những món ăn chơi quái lạ bằng cả tháng lương của người ta. Dĩ nhiên họ không có tội gì nhưng là những con

người sống không xứng đáng và bị người đời khinh rẻ. Buổi sáng ra, mình ngồi ung dung bên tách cà-phê, bên bữa ăn sáng tươm tất nhưng biết bao người đang chạy vay để có một cái gì bỏ vào bụng. Rồi làm quẩn quật tối trưa thèm một bữa ăn gọi là tạm đủ chất bổ dưỡng nhưng không đủ tiền. Rồi tối về nhà, nước mắm kho quẹt, rau muống luộc, tương chao chưa chắc đã có. Nghĩ mà thương xót. Chưa nói đến bậc thánh, phàm là người có chút suy nghĩ khi thấy mình no đủ cũng cần xót thương người thiếu thốn. Quán cơm tình thương, quán cơm xã hội, quán cơm chay miễn phí là nguồn an ủi rất lớn cho dân nghèo, cho dân lao động và cho cả học sinh...quý giá biết là bao :

Nhiều điều phủ lấy giá guong.

Người trong một nước phải thương nhau cùng.

Có tiền thì ủng hộ tiền. Không có tiền thì dư thừa ký gạo, chai nước mắm, ký đường, nấm muối, tương chao, đậu hũ...nhớ đem tới cho quán cơm tình thương. Trên đời này có nhiều thứ khổ nhưng điều khổ nhất vẫn là đói hoặc không có ăn. Hãy quán chiếu cuộc đời này bằng "**tử bi quán**" Đức Phật dạy thế. Đừng quán chiếu cuộc đời bằng dục vọng, đua đòi. Dù chúng ta đỗ cả triệu đô-la vào một bữa ăn cũng không làm giá trị và phẩm hạnh của chúng ta tăng lên mà đó chỉ là dục vọng. Nhưng chỉ cần giúp cho người nghèo, cho quán cơm xã hội vài chục đô-la thôi cũng làm cho chúng ta trở thành con người cao quý. Đó là phước đức và phẩm hạnh.

13) Đói xú tử tế với mọi người :

Tại sao đói xú tử tế với mọi người lại là phước đức ? Bởi vì khi tử tế với mọi người thì mọi người kính trọng và biết ơn, tiếng thơm lan rộng. Do tiếng tốt đó, nhiều người dù không quen biết có thể giúp đỡ chúng ta sau này mà chúng ta không ngờ tới. Được người đói giúp đỡ là có phước. Bị người đói lưỡng gạt, ruồng bỏ là vô phước.

14) Thật thà :

Tại sao thật thà lại là phước đức ? Bởi vì thật thà sẽ cảm hóa được lòng người. Ai cũng thương mến người thật thà. Công ty nào cũng muốn mướn người thật thà. Chính quyền cũng muốn tuyển những người thật thà. Khi muốn trao trách nhiệm to lớn cho ai, ta tìm người thật thà. Người con trai cũng yêu người con gái thật thà. Con gái cũng yêu và tin tưởng người con trai thật thà. Thật thà là kho báu phước đức mà người đời không biết.

15) Ăn nói, cử chỉ dịu dàng :

Tại sao ăn nói dịu dàng là phước đức ? Bởi vì ăn nói dịu dàng thì được lòng người. Khi đã được lòng người rồi thì ước muốn gì cũng thành tựu. Ăn nói cộc lốc, thô tục, dữ dằn thì sinh thù oán và mọi chuyện đổ vỡ. Dịu dàng, nhỏ nhẹ là phước báu, là vũ khí chinh phục con người dễ dàng nhất.

16) Nhường nhịn :

Tại sao nhường nhịn là phước đức ?

Bởi vì khi nhường nhịn thì mọi chuyện đều an lành. Anh em, bạn bè có "*choi gác*", "*ăn gian*", "*qua mặt*" mình chút đỉnh cũng không sao. Sau này "*người thắng cuộc*" nghĩ lại sẽ cảm phục mình và họ có thể trả lại hay đèn bù nhiều hơn những gì họ đã lấy của mình. Hơn nhau một lời nói để làm gì ? Im lặng, hoặc nhường nhịn để tránh xung đột, có thể đưa tới thảm thù, đâm chém, giết hại nhau. Trong mọi khóa kẽ chư tăng ni và Phật tử đều cầu xin "*Trú dã lục thời an lành*". Làm sao có an lành khi còn hơn thua và tranh cãi ? Nhường nhịn là đức tính cao quý chứ không phải yếu hèn. Chỉ người tu tâm, dưỡng tánh hay do bẩm sinh tính vốn thiện lương mới có thể nhường nhịn. Người nào không biết giá trị của sự nhường nhịn, cứ tranh cãi, gây gổ đi rồi sẽ biết. Nhường nhịn là phước báu đó.

17) Sự thông thái của trí tuệ :

Một trong những phước báu lớn nhất của con người là trí tuệ hay sự thông thái của trí tuệ. Dù giàu có, địa vị cao, danh vọng... mà đầu óc u trệ, hẹp hòi, thiếu hiểu biết cũng là bất hạnh. Nghèo hay cuộc sống trung lưu bình dị mà trí tuệ sáng suốt, hiểu biết rộng rãi, đóng góp trí kiến thức cho đời thì vẫn được mọi người kính trọng. Trí khôn thì ai cũng có, nhưng muốn tiến tới trí tuệ thì phải qua học hỏi. Đâu phải Đức Phật sinh ra là có mọi loại kiến thức ngay. Ngài cũng phải học hỏi hết bậc thầy này qua bậc thầy khác. Do đó muốn có sự thông thái của trí tuệ phải có giáo dục, phải đọc sách từng ngày không ngưng nghỉ. Ngày nay, qua sự phát triển của hệ thống liên mạng toàn cầu, mọi kiến thức đều có trong máy điện tử. Sách vở thì đầy thư viện, băng đĩa thuyết giảng biểu không... không chịu mở mang trí tuệ thật uống phí. Vùi đầu vào bài bạc, hát karaoke, chơi games, đá gà, nhậu nhẹt, vào facebook tán dóc hay bình phẩm lung tung...dù suốt cả đời cũng chẳng nên thân. Chỉ cần bỏ ra năm mươi năm đọc sách là có thể trở

thành trí thức đóng góp cho đời, làm gương sáng cho gia đình và con cháu. Ngòi trong cung vàng điện ngọc mà ngu dốt cũng là bất hạnh. Dù nghèo, ở nhà tranh vách đất mà trí tuệ thông thái vẫn là phước báu. Các bậc hiền thánh, bồ tát mà chúng ta tôn thờ, các Ngài có của cải gì đâu ngoài sự thông thái của trí tuệ. Xin nhớ cho, không có phước đức nào lớn cho bằng sự thông thái của trí tuệ. Có trí tuệ là có tất cả.

18) Bình anh trong tâm tưởng

Dù chúng ta có tất cả những phước báu nói ở trên nhưng trong lòng chúng ta muộn phiền, lo âu. Miệng chúng ta khô đắng. Tâm trí chúng ta khắc khoải. Đầu óc chúng ta rối bù. Trong lòng chúng ta bất an. Thần kinh chúng ta bị dồn ép, căng thẳng, áp lực đè nặng lên từng hơi thở...thì dù ngồi trên đồng vàng, trên bàn chát đầy đô-la thì cũng chẳng khác nào chốn địa ngục. Do đó, bằng mọi giá, chúng ta phải làm sao để được bình an trong tâm tưởng. Sự chứng đắc của chư Phật và chư vị Bồ Tát chính là chỗ "*an nhiên tự tại*" hay "*thân không bệnh tật, tâm không phiền não*". Mà muốn đạt đến chỗ "*bình an trong tâm tưởng*" thì phải có cách. Một trong những cách vi diệu nhất là "*quán vô thường*". Quán vô thường có nghĩa là : Lo lắng cho vợ con đầy đủ rồi đó nhưng nhìn thấy vợ con rồi đây rồi cũng không thể ăn đời ở kiếp với mình. Địa vị cao sang, quyền cao chức trọng mà mình đang có đây rồi cũng sẽ là ảo ảnh. Những ước mơ, khát vọng mà mình đang ấp ú ánh - thành hay bại rồi cũng tan như mây khói. Bao hận thù rồi cũng sẽ qua đi. Bao ân tình rồi cũng phải già từ. Rồi cả cái thân mệnh quý giá của mình đây rồi cũng có ngày thối rữa. Quán được như thế thì lòng mình trung xuống. Hơi thở sẽ nhẹ nhàng hơn, đầu óc tĩnh táo hơn, lo âu sẽ bớt đi, muộn phiền cũng với dần, giận dữ cũng nguôi ngoai, khát vọng cũng nhẹ nhè...và tâm tri trở nên bình ổn rồi từ từ thanh thoi, tạm gọi là "*giải thoát*" tức không còn bị ràng buộc bởi bất cứ cái gì trên cõi đời này nữa. Đó là "*chốn thần tiên*", là Tịnh Độ, là Cõi Phật. Bình an trong tâm tưởng, đầu óc yên bình, thanh tịnh là phước báu lớn nhất, phước báu thù thắng, phước báu bất khả tư nghị mà cõi nước của **Đức Phật A Di Đà** cũng chỉ vậy thôi.

Tóm lại phước đức không do thần linh, trời đất ban cho, mà do ông bà, cha mẹ mình tạo ra trong quá khứ và do chính mình tạo ra trong hiện tại. Không thể có một (xem tiếp trang 15)

Những lý giải đầy tính thuyết phục của Đức Đạt Lai Lạt Ma

Một hành động nào đó gây ra phản ứng lại tức là nghiệp. Cả triết học và khoa học phương Đông giải thích rằng tất cả vật chất đều tương quan lẫn nhau; nếu không hiểu điều đó, bạn sẽ không hiểu cách mà nghiệp tạo tác. Tất cả sự tồn tại, dù nội tại hay ngoại tại, đều không phải ngẫu nhiên mà có; tiềm năng của tất cả hiện tượng nội tại và ngoại tại là phụ thuộc lẫn nhau. Ví dụ, năng lực cơ thể của bạn có mối quan hệ với năng lực cơ thể cha mẹ bạn; năng lực cơ thể của họ có mối quan hệ với năng lực cơ thể cha mẹ của họ v.v... Sự tiến triển đó là nghiệp.

Hỏi : Phật giáo luôn luôn nói về nghiệp. Vậy, nghiệp là gì ?

Lama : Nghiệp là những kinh nghiệm của thân và tâm. Bản thân từ nghiệp (Karma) là tiếng Sanskrit; nó có nghĩa là nguyên nhân và kết quả. Các kinh nghiệm của bạn về hạnh phúc hoặc khổ đau thuộc tâm sinh lý là kết quả của các nguyên nhân chắc chắn, nhưng chính những kết quả đó trở thành nguyên nhân của các kết quả trong tương lai.

Một hành động nào đó gây ra phản ứng lại tức là nghiệp. Cả triết học và khoa học phương Đông giải thích rằng tất cả vật chất đều tương quan lẫn nhau; nếu không hiểu điều đó, bạn sẽ không hiểu cách mà nghiệp tạo tác. Tất cả sự tồn tại, dù nội tại hay ngoại tại, đều không phải ngẫu nhiên mà có; tiềm năng của tất cả hiện tượng nội tại và ngoại tại là phụ thuộc lẫn nhau. Ví dụ, năng lực cơ thể của bạn có mối quan hệ với năng lực cơ thể cha mẹ bạn; năng lực cơ thể của họ có mối quan hệ với năng lực cơ thể cha mẹ của họ v.v... Sự tiến triển đó là nghiệp.

Hỏi : Niết Bàn là gì và có nhiều người chứng đạt nó không ?

Lama : Khi phát huy các năng lực thiền định của mình đến nỗi có thể hợp nhất tâm minh tập trung vào một điểm duy nhất, thì bạn sẽ dần giảm bớt các phản ứng cảm xúc của bản ngã cho đến khi nó hoàn toàn biến mất. Tại thời điểm đó, bạn thoát khỏi bản ngã của mình và phát hiện một trạng thái tâm hạnh phúc an vui tuyệt đối. Đó là những gì chúng ta gọi Niết Bàn. Nhiều người đã chứng đạt trạng thái này và nhiều người hơn nữa đang trên đường đến đó.

Hỏi : Ở Niết Bàn, Ngài chấm dứt sự tồn tại sắc thân; con người biến mất ?

Lama : Không, bạn vẫn có một sắc thân, nhưng không có một hệ thống thân kinh bồng lung như chúng ta bây giờ. Dừng lo lắng, khi đạt được Niết

Bàn, bạn vẫn tồn tại nhưng tồn tại trong một trạng thái hạnh phúc hoàn toàn. Vì vậy, hãy nỗ lực chứng đạt Niết Bàn càng sớm càng tốt.

Hỏi : Đức Phật vốn không nói rằng Như Lai sẽ không bao giờ tái sanh một khi đã chứng đắc Niết Bàn ?

Lama : Có lẽ, nhưng đức Phật muốn nói gì ? Đức Phật muốn nói rằng Ngài không tái sanh trong tình trạng bồng lung bị năng lực mạnh mẽ của bản ngã thúc ép, đó là con đường mà tất cả hữu tình chúng ta luân hồi trong sanh tử. Thay vào đó, Ngài có thể tái sanh với sự chế ngự hoàn toàn, mục đích duy nhất của Ngài là cứu độ chúng sanh.

Hỏi : Ngài trình bày quá nhiều về an vui và hạnh phúc, và tôi đang cố gắng dùng tâm trí để phân biệt rõ ràng giữa hai điều này. Vậy, chúng giống nhau ? Có thể một ai đó nắm bắt được an vui nhưng không nắm bắt hạnh phúc ?

Lama : Chúng đều giống nhau và chúng ta cần nắm bắt cả hai. Những gì chúng ta nên nhắm tới là kinh nghiệm an vui mà không có chấp thủ; chúng ta nên thường ngoạn các cảm giác hạnh phúc của mình trong khi hiểu rõ bản chất của chủ thể, tâm, đối tượng và các cảm giác của chúng ta. Một ai đó đã chứng đạt Niết Bàn là có thể thực hiện điều này.

Hỏi : Tôi muốn làm sáng tỏ ý nghĩa thiền của Phật giáo. Vậy, tôi có quyền giải thích nó như "hãy quan sát sự chuyển biến của tâm bạn" ?

Lama : Vâng, bạn có thể nghĩ về nó

theo cách đó. Như tôi đã trình bày trước đây, thiền Phật giáo không có nghĩa phải cằn thiết ngồi kiết già và nhảm mệt lìa. Chỉ đơn giản quán chiếu cách tâm bạn đang phản ứng lại thế giới cảm giác như chăm lo công việc của mình đi đứng, nói chuyện, mua sắm hay bắt cứ việc gì thì có thể là thiền định hoàn hảo thực sự và mang lại 1 kết quả tuyệt vời.

Hỏi : Đối với tái sinh, nó có nghĩa là gì ?

Lama : Khi chết, ý thức của bạn tách rời khỏi thể xác, nhập vào trạng thái trung âm, và từ đó nó được sinh ra trong một sắc thân khác. Chúng ta gọi đó là tái sanh. Năng lực tâm sinh lý đều khác biệt nhau. Năng lực sinh lý là vô cùng giới hạn, nhưng năng lực tâm lý luôn luôn tương tục.

Hỏi : Liệu rằng ý thức có thể phát triển ngay trong trạng thái sau khi chết hay nó chỉ tiến triển trong đời sống đã hình thành ?

Lama : Suốt trong quá trình chết, ý thức của bạn thường xuyên tuôn trào, giống như dòng điện, nó bắt nguồn từ máy phát nhưng lại chuyển tải qua nhiều nhà khác nhau, nhiều thiết bị khác nhau v.v.. và chiếm cứ những đồ dùng khác nhau. Do đó, ý thức có thể phát triển trong trạng thái trung âm.

Hỏi : Như vậy, tâm không cần một cơ thể vật lý để phát triển ?

Lama : Vâng, có một trạng thái thân trung âm, nhưng nó không giống như cơ thể của chúng ta; nó là trạng thái thân rất nhẹ và nhanh nhẹn.

Hỏi : Khi trì chú, Ngài luôn luôn tập trung vào bất kỳ một trong các cơ



Bà con Phật tử Nepal sống theo tinh thần Lục Hòa giúp đỡ lẫn nhau một cách vui vẻ và niềm nở. Mỗi người đến lãnh quà được 2.000 tiền địa phương, một bao gạo 25 kg và một cái mền do Phái đoàn Giáo Hội Phật Liên Châu đã cứu trợ đợt 2 tại Kathmandu Nepal ngày 25/8/2015.

quan cảm giác nào của thân hoặc chỉ chú ý vào tâm của mình ? Ngài có thể tập trung vào các luân xa của mình hoặc chỉ chú ý đến trọng tâm năng lực?

Lama : Điều đó có thể xảy ra, nhưng bạn phải nhớ rằng có những phương pháp khác nhau cho những mục đích khác nhau. Đừng nghĩ đức Phật vốn chỉ giảng dạy một phương pháp duy nhất. Đạo Phật bao gồm hàng ngàn, có lẽ thậm chí vô số phương pháp thiền định, tất cả đều được chỉ dạy nhằm thích ứng với thiên hướng và tâm tính khác nhau của vô vàn chúng sanh riêng biệt.

Hỏi : Liệu ý thức phát triển trong đời sống của chúng ta và biến mất khi chúng ta tê liệt một phần của ý thức siêu nhiên nào đó ? Giống như Thượng Đế hoặc ý thức vạn năng ?

Lama : Không, đó là tâm rất đổi bình thường, đơn giản và tương tục trực tiếp với tâm mà bạn đang có ngay bây giờ. Điều khác biệt là nó đã tách rời khỏi cơ thể của bạn và đang tìm kiếm một thân khác. Tâm thức trạng thái trung ấm này nằm dưới sự kiểm soát của nghiệp, đồng thời nó trở nên bị kích động, xung đột và xáo trộn. Bạn không thể gọi nó là cao cả hơn hoặc tối thượng.

Hỏi : Quan điểm của Ngài có giống với các khái niệm về đại ngã và tiểu ngã của Ấn Độ giáo ?

Lama : Trong khi triết học Ấn Độ giáo chấp nhận có linh hồn (atman) thì Phật giáo không thừa nhận nó. Chúng ta hoàn toàn phủ nhận một "cái tôi" tồn tại, hoặc một linh hồn lập miên viễn. Mọi khía cạnh thuộc thân và tâm của bạn đều là vô thường : luôn luôn thay đổi và thay đổi. Các Phật tử cũng phải nên phủ nhận quan điểm có một địa ngục tồn tại miên viễn. Mọi khổ đau và hạnh phúc mà chúng ta kinh qua đều nằm trong một trạng thái của dòng chảy tương tục, quá tạm bợ, quá vô thường, luôn luôn thay đổi chứ không bao giờ trường cửu. Do đó, phải nhận thức bản chất vô thường của hiện hữu chúng ta và từ bỏ thế giới mà trong đó các đối tượng cảm giác tức thời tiếp xúc với các cơ quan cảm giác tức thời để tạo ra các cảm thọ tức thời, không có điều gì có giá trị để nắm bắt, chúng ta tìm kiếm các nhận thức an vui đời đời, vĩnh viễn của giác ngộ hoặc Niết Bàn.

Hỏi : Ngài nghỉ rằng lẽ nghĩ trở nên quan trọng đối với người phương Tây đang thực tập Phật giáo cũng như người phương Đông, ai có cảm giác đối với nó ?

Lama : Điều đó phụ thuộc vào những gì bạn muốn. Thực chất, thiền của Phật giáo không đòi hỏi bạn phải mang theo các đối tượng vật chất; điều duy nhất có ý nghĩa là tâm của bạn.

Bạn không cần phải đánh chiêng hay khua trống. Đó là những gì bạn muốn nói về lẽ nghĩ ? Rất tốt, vì vậy, bạn không cần phải lo lắng và điều đó đều áp dụng cho phương Đông lẫn phương Tây. Tuy nhiên, một số người cần những điều này; tâm khác nhau nên cần những phương pháp khác nhau. Ví dụ, bạn đeo mắt kính. Nó không phải là một điều quan trọng nhất, nhưng một số người cần đến nó. Tương tự, có nhiều tôn giáo khác nhau trên thế giới chỉ dạy nhiều phương pháp khác nhau tùy theo khả năng và trình độ cá nhân của các tín đồ khác nhau. Do đó, chúng ta không thể nói "đây là con đường thực sự duy nhất. Mọi người nên đi theo con đường của tôi".

Hỏi : Có những phương pháp mới mẽ cần phải có ở phương Tây ?

Lama : Không. Không có bất kì phương pháp mới mẽ nào được yêu cầu. Tất cả các phương pháp đều đã có sẵn, bạn chỉ cần khám phá chúng thôi.

Hỏi : Tôi đang nỗ lực tìm hiểu mối quan hệ giữa tâm và thân theo quan điểm của Phật giáo. Vậy, tâm quan trọng hơn thân ? Ví dụ, trong trường hợp các tu sĩ thực tập thiền quán với kết hợp với việc đọc tụng thần chú, nhất định họ phát triển một phần cơ thể của mình để để đọc tụng, như vậy, thân quan trọng như thế nào ?

Lama : Tâm là điều quan trọng nhất, nhưng có một số phương pháp thực tập thiền được tăng tiến bởi các bài

tập luyện yoga đích thực. Ngược lại, nếu cơ thể mắc bệnh, thì có thể ảnh hưởng đến tâm của bạn. Do đó, việc giữ gìn thân thể khỏe mạnh cũng rất quan trọng. Tuy nhiên, nếu bạn chỉ chú trọng đến thân và xao lâng việc nghiên cứu thực tại của nội tâm, thì điều đó cũng không phải là cách khôn khéo; nó không quan bình và thiếu thực tế. Vì vậy, tôi nghỉ tất cả chúng ta nên đồng ý rằng tâm quan trọng hơn thân, nhưng trong cùng một thời điểm, chúng ta không thể hoàn toàn lâng quên thân. Tôi đã từng thấy người phương Tây đến phương Đông để nghiên cứu giáo lý, và khi nghe về những vị thầy Du-già của Tây Tạng sống trên những ngọn núi cao mà không có thức ăn, họ liền suy nghĩ "Ồ, thật kỳ bí ! Tôi muốn trở thành như người siêu Việt". Đó là một quan niệm sai lầm. Nếu sinh ra ở phương Tây, cơ thể của bạn thường thích nghi với các điều kiện khắc chấn riêng biệt, vì thế, để giữ cho thân mạnh khỏe, bạn cần phải tạo ra một môi trường hữu ích. Bạn không thể thực hiện một cuộc du ngoạn đến dãy Hi-ma-lap sơn. Hãy khôn khéo, đừng quá cực đoan.

Hỏi : Có thực sự khi một người mới chào đời thì tâm của người ấy hoàn toàn trong sáng và thuần khiết ?

Lama : Như tất cả chúng ta biết, khi mới sinh ra, tâm của bạn không bị các

vấn đề rắc rối thuộc trí óc chiếm hữu quá mức. Tuy nhiên, khi bạn lớn hơn và biết suy nghĩ, nó bắt đầu tràn ngập quá nhiều thông tin, triết lý, cái này, cái kia, cái này tốt, cái kia xấu, tôi nên có cái này, tôi không nên có cái kia... đến nỗi bạn tri thức hóa quá mức khiến các thứ phiền não rác rưởi chứa đựng đầy tâm của mình. Điều đó nhất định khiến tâm ban trở nên tồi tệ hơn nhiều. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa bạn sinh ra vốn hoàn toàn thuần khiết và chỉ sau khi có sự hiểu biết thì bạn mới trở thành bất thiện. Nó không có nghĩa đó. Tại sao không ? Trên cơ bản, bởi vì nếu bạn đã thoát khỏi vô minh và chấp thủ, thì bất cứ phiền não nào xuất hiện trong bạn đều sẽ không tồn tại. Tiếc thay, chúng ta không phải như vậy. Về cơ bản, không những chúng ta rộng mở bất cứ phiền não trí óc nào đến từ cuộc sống của mình, mà còn biểu lộ một triệu chứng thú vị lớn lao. Do đó, trong từng giây phút, càng ngày càng nhiều phiền não lấp kín tâm của chúng ta. Bởi vậy, bạn không thể nói tâm của trẻ con mới chào đời là hoàn toàn thuần khiết. Điều đó là sai lầm. Những đứa bé khóc bởi vì chúng có các cảm giác. Khi một cảm giác khó chịu sanh khởi có lẽ chúng thêm bú sữa mẹ nên chúng khóc.

Hỏi : Chúng ta có khái niệm này về ý thức luân hồi từ thân này đến thân khác, từ đời sống này đến đời sống khác, nhưng nếu có một ý thức tương tục, thì tại sao chúng ta không nhớ các kiếp trước của mình ?

Lama : Có quá nhiều siêu thị thông tin bừa vây lấy tâm khiến chúng ta quên đi các kinh nghiệm trước đây của mình. Khoa học thậm chí cho rằng não bộ bị giới hạn vì nhiều thông tin mới đè nén thông tin cũ. Họ nói vậy, nhưng điều đó không phải hoàn toàn đúng chính xác. Về cơ bản, thực chất những gì đang xảy ra, tâm của con người hầu như trở nên vô thức, mê mờ, và bị những kinh nghiệm mới chiếm hữu đến nỗi nó quên đi những kinh nghiệm cũ. Hãy nhìn lại một tháng qua : chính xác là những gì đã xảy ra, đích thực là những cảm giác gì bạn đã kinh qua trong mỗi ngày ? Bạn không thể nhớ ra, có đúng không ? Do đó, hãy nhìn lui quá khứ xa hơn, hoàn toàn trở lại thời gian khi bạn vốn chỉ là một vài tế bào nhỏ bé nằm trong bào thai mẹ, rồi hãy quay lại xa hơn thời điểm đó : nó rất khó, phải vậy không ? Nhưng nếu thực tập từ từ, liên tục quán sát tâm mình, cuối cùng bạn sẽ ngày càng nhớ ra những kinh nghiệm trước đây của mình. Nhiều người trong chúng ta có thể có kinh nghiệm phản ứng rất kỳ lạ đối với một số việc đã xảy ra và trở nên bối rối trước phản ứng của mình, điều đương vốn không hiện hữu dựa trên bất cứ kinh nghiệm nào trong cuộc sống này : "nó thật phi thường. Tai sao tôi đã phản ứng như vậy ? Tôi không biết điều đó xuất phát từ đâu". Điều đó xảy ra bởi vì

dựa trên kinh nghiệm của kiếp trước. Các nhà tâm lý học hiện đại không thể lý giải những phản ứng như vậy bởi vì họ không hiểu sự tương tục của tâm thức, bản chất bất biến của tâm mỗi cá nhân con người. Họ không hiểu rằng các phản ứng tâm thức bắt nguồn từ các động lực thúc đẩy được tạo ra cách đây hàng nghìn năm. Tuy nhiên, nếu duy trì việc quán sát tâm mình bằng thiền định, thì rõ cuộc bạn sẽ hiểu rõ tất cả những điều này qua chính kinh nghiệm của mình.

Hỏi : Có thể trả nên tiêu cực khi nhận ra các kiếp trước ? Nó có thể trở thành bất ổn ?

Lama : Vâng, nó có thể là một kinh nghiệm tích cực hoặc tiêu cực. Nếu bạn nhận thức rõ các kiếp trước của mình, thì nó sẽ trở nên một kinh nghiệm tích cực. Sự bất ổn xuất phát từ vô minh. Bạn nên nỗ lực nhận thức rõ bản chất đặc thù của tiêu cực. Khi bạn nhận thức rõ, thì vẫn dễ dàng được giải quyết. Việc hiểu biết bản chất của tiêu cực chính là chấm dứt các vấn đề mà nó mang đến. Bởi vậy, hiểu biết đúng đắn là giải pháp duy nhất cho các vấn đề thuộc tâm sinh lý. Bạn nên thường xuyên quan sát thật cẩn thận cách mà bạn sử dụng năng lực của mình : nó sẽ khiến bạn trở nên hạnh phúc hoặc không hạnh phúc. Đó là trách nhiệm lớn lao, bạn không nghĩ vậy ? Đó là sự lựa chọn của bạn : con đường của trí tuệ hoặc con đường của vô minh.

Hỏi : Khổ đau có nghĩa là gì ?

Lama : Sư kích động của tâm thức là khổ đau; sự bất mãn là khổ đau. Thực chất, rất quan trọng để hiểu rõ các mức độ tinh vi khác nhau của khổ đau, nếu không, con người sẽ cho rằng "tại sao Phật giáo nói đến khổ đau của mọi người ? Tôi đang hạnh phúc mà". Khi nói về khổ đau, đức Phật vốn không chỉ đề cập đến sự đau đớn của thương tích hoặc nỗi khổ của tâm thức mà chúng ta thường kinh qua. Chúng ta cho rằng mình có hạnh phúc, nhưng nếu quan sát kĩ lưỡng hơn về hạnh phúc ấy, chúng ta sẽ nhận thấy vẫn còn tràn đầy bất mãn trong tâm mình. Theo quan điểm Phật giáo, trên thực tế, việc chúng ta không thể kiểm soát tâm mình chính là khổ đau thuộc tâm thức. Điều đó còn tồi tệ hơn những khổ đau thâm xác khác mà chúng ta kinh qua. Bởi vậy, khi Phật giáo nói về khổ đau, thì

nó đang nhấn mạnh đến mức độ tâm thức nhiều hơn là thân xác, và đó là lý do tại sao, trong những điều kiện thực tiễn, về cơ bản, giáo lý Phật giáo được áp dụng cho lãnh vực tâm lý. Đạo Phật chỉ dạy bản chất của khổ đau ở mức độ tâm thức và các phương pháp diệt tận khổ đau.

Hỏi : Tại sao chúng ta kinh qua khổ đau và học được gì từ khổ đau ?

Lama : Điều đó quá đơn giản, không phải vậy ? Tại sao bạn khổ đau ? Bởi vì bạn quá bị cuốn hút vào hoạt động của vô minh và chấp thủ. Bạn học hỏi từ khổ đau bằng cách nhận thức rõ nó xuất phát từ đâu và chính xác nó là gì mà phải khiến bạn chịu khổ đau. Trong vô vàn kiếp trước của mình, chúng ta đã từng có quá nhiều kinh nghiệm nhưng chúng ta vẫn không học hỏi được gì nhiều. Nhiều người nghĩ họ đang học hỏi từ những kinh nghiệm của mình, nhưng họ không bao giờ học được. Có vô vàn kinh nghiệm ở quá khứ trong vô thức của họ, nhưng họ vẫn không biết gì về bản chất đích thực của chính họ.

Hỏi : Tại sao chúng ta có cơ hội để bị ràng buộc ?

Lama : Bởi vì chúng ta đang gọi lên ánh sáng; chúng ta không thấy được thực tại của chủ thể hoặc đối tượng. Khi bạn hiểu rõ bản chất bám chấp của đối tượng, thì tâm chủ thể bám chấp tự nhiên biến mất. Nó là tâm mơ hồ, tâm bị cuốn hút vào một đối tượng và vẽ ra một kế hoạch xuyen tạc trong nó khiến bạn chịu khổ đau. Đó là tất cả. Nó thực sự hoàn toàn đơn giản.

Hỏi : Tôi đã thấy những biểu tượng hung dữ của các vị thần ở Tây Tạng, tuy nhiên, mặc dù họ trông có vẻ hung tợn, nhưng không xấu ác. Điều đó khiến tôi tự hỏi Phật giáo có nhấn mạnh về cái ác và những điều xấu hay không ?

Lama : Phật giáo chưa bao giờ nhấn mạnh về sự tồn tại của cái ác bên ngoài. Cái ác là một biểu hiện trong tâm của bạn. Nếu cái ác tồn tại, thì nó ở ngay trong chính bạn. Không có cái ác bên ngoài để sợ hãi. Hình tượng các vị thần phản nô là hiện thân của trí tuệ giác ngộ và giúp cho những người có nhiều sức giận không kiềm chế được. Trong thiền định, người tức giận chuyển hóa sự phản nô của mình thành trí tuệ, điều được hình dung như là 1 vị thần phản

nô; vì vậy, năng lực tức giận của người ấy được trí tuệ chuyển hóa. Nói chung, đó là cách mà phương thức thể hiện.

Hỏi : Ngài nghĩ gì về một người giết người khác để tự vệ ? Ngài có nghĩ con người có quyền bảo vệ chính họ, thậm chí trả giá bằng sinh mạng của kẻ xâm hại mình ?

Lama : **Hầu hết trong các trường hợp giết người để tự vệ, thì đó là sự phản nô không kiềm chế được. Bạn nên bảo vệ chính mình theo cách tốt nhất có thể nhưng không giết hại người khác. Ví dụ, nếu bạn tấn công tôi, thì tôi có thể bảo vệ chính mình nhưng không giết bạn.**

Hỏi : Nếu giết tôi là cách duy nhất để bạn tồn tại, thì bạn có làm không ?

Lama : Nếu vậy, thì bạn nên giết tôi là tốt hơn.

Vâng, nếu không còn câu hỏi nào nữa, thì chúng ta dừng ở đây. Cám ơn các bạn rất nhiều về mọi thứ.

Lama Thubten Yeshe, Thích Minh Chánh chuyển ngữ.

Directeur/Éditeur et adresse du Périodique

Vénérable Thich Quang Dao

Rue François Mauriac - 91000 Evry - France

Nom/adresse de l'Imprimeur : R.P.N,
36-40 bd Robert Schuman-93190 Livry Gargan

Tél : 01 49 36 26 73 - Fax : 01 49 36 26 89
Prix d'abonnement trimestriel au numéro :
2€50 (10€ par an)

Sommaire du Périodique (Số lược Bản Tin) 01/2016 No.106 :

* Les bienfaisantes réalisations durant la vie du Très Vénérable Thích Minh Tâm et les mouvements d'innovation du bouddhisme; pp 1-3 ; Très Vénérable Thích Bao Lac

* Ecrire une lettre au maître ; pp 4-5 ; Song Phuong Dieu Dao

* Vivre suivant l'idéologie du buddhisattva ; pp 6-8 ; Extrait de "Chanh Phap va Hanh Phuc"

* Lecture de la dernière yuvre du Maître de Zen Nhat Hanh ; pp 9-11 ; Très Vénérable Thích Nhu Dien

* Diminution des habitudes malsaines ; pp 12-14 ; Sutra Dhammapada

* Liste des donations pour : repas social / construction de la nouvelle pagode /.... ; pp 15

* Coupons de donations pour la prière du Bouddha de Médecine, pour l'impression des mantras et des soutaras, pour la dernière phase de construction de la nouvelle pagode ; p 16

* Prières pour retrouver la sérénité et le salut de la famille - Jour de l'an de nouvelle année du Singe 2016; p 17

* Brève de la Congrégation Bouddhique Vietnamienne Unifiée en Europe et des informations concernant le repas social, la soirée dansante du nouvel 2016 et les activités de la nouvelle pagode

* Eveil ; pp 19-22 ; Phan Xuan Sinh

* 2e aide au tremblement de terre au Népal de la délégation de la Congrégation Bouddhique Vietnamienne Unifiée Outre Mer et des Bouddhistes Taïwanais; pp 23-26 ; reportage de Thich Thong Hai

* Qu'est-ce que la bénédiction ? Où la trouver ? ; pp 27-29 ; Dao van Binh

* Les arguments convaincant du Dalaï Lama ; pp 29-31

* Quatrième de couverture : le programme de la nouvelle année Binh Thân 2016 à la pagode Khanh Anh Evry ; p 32

PUBLICATION (Trimestrielle) KHANH ANH

BULLETIN ADHÉSION/ABONNEMENT

(Adhésion Khanh Anh : 10€/par an) (Abonnement Khanh Anh : 10€/par an)

NOM :

ADRESSE :

Adhésion seule :

Abonnement à Khanh Anh (14)

Adhésion + Abonnement à Khanh Anh (9)

(Chèque payable à l'ordre de : Pagode Khanh Anh)

PÉRIODIQUE Khánh Anh

Rue François Mauriac, Parc aux Lièvres

91000 Evry -France

Tél : 07.70.07.33.99 - 09.84.52.39.35

E-mail : thichquangdao@khanhanh.fr

www.khanhanh.fr

14 Av Henri Barbusse

92220 Bagneux -France

Tél : 01.46.55.84.44

E-mail : khanhanh@free.fr

2016 Tết Bính Thân

Bên trong
có tặng lịch
12 tháng.

tại Chùa Khánh Anh (Evry, Pháp)

Chủ nhật 07/02/16 (29 Tết)

: 11 giờ 30 : Lễ Cầu siêu cuối năm và cúng chư Tiên linh, hương linh.

: 15 giờ 00 : **Hồng Danh Sám Hối Tất niên.**

: 17 giờ 00 : **Lễ Đón Giao Thừa mừng Xuân Di Lặc - Bính Thân.**

Thứ hai 08/02/16 (Mùng 1 Tết)

: 11 giờ 00 : Lễ Cầu an Đầu năm và cúng chư tiên linh Tết Nguyên Đán.

: 15 giờ 00 : **Khóa lễ Phổ Môn.** (từ chiều thứ hai 8 đến thứ bảy 13/02/16)

Chủ nhật 14/02/16 (Mùng 7 Tết)

: 11 giờ 00 : Lễ Cầu an Đầu năm, Cầu siêu và cúng chư hương linh.

Chủ nhật 21/02/16 (14 Tết)

: 11 giờ 00 : Cúng Phật - Lễ Cầu an Đầu năm và Cầu siêu hàng tuần.

: 15 giờ 00 : **Lễ Khai Đàn Dược Sư, đọc danh sách Cầu an Giải hạn.**

(từ thứ hai 22/2 đến thứ bảy 27/2/16, mỗi ngày lúc 15 giờ tụng kinh Dược Sư)

Thứ hai 22/02/16 (Rằm tháng giêng): 11 giờ 00 : Cúng Phật - **LỄ THƯỢNG NGUYÊN** cầu an đầu năm.

và đọc danh sách hương linh Hậu có yêu cầu.

Chủ nhật 28/02/16 (21 tháng giêng) : 10 giờ 30 : Cúng Phật - **LỄ THƯỢNG NGUYÊN** Cầu an Giải hạn.

: 11 giờ 00 : **Đọc danh sách Cầu an Giải hạn và cầu siêu hương linh Hậu có yêu cầu**

: 12 giờ 15 : Cúng tiến chư Tiên linh.

: 15 giờ 00 : **KHÓA LỄ QUY Y TAM BẢO.**

: 17 giờ 00 : **Thí Thực Cô Hòn.** (Chương trình có thể tùy nghi thay đổi)

* Xin quý vị điền vào giấy Cầu an Giải Hạn, rồi gởi về chùa để đọc trong dịp lễ Rằm tháng Giêng năm Bính Thân 2016

Những thân nhân yêu cầu đọc tên hương linh "**Hậu**" trong Khóa lễ 10 giờ 30 trưa ngày Rằm tức chủ nhật 28/02/2016, với sự hiện diện của mình nên gởi phiếu hồi đáp (coupon de réponse) về chùa Khánh Anh trước ngày 25/02/2016.

Xin lưu ý : Tất cả danh sách hương linh "**Hậu**" không có thân nhân yêu cầu sẽ được phục nguyện từ thứ hai (22/2) cho đến thứ bảy (27/2/16) trong thời gian Đàn tràng Dược Sư tại chùa Khánh Anh.

Quý vị phát nguyện Quy-Y Tam-Bảo, xin ghi danh và có mặt tại chùa 15 h ngày chủ nhật 28/02/16

Lịch Tử vi và Treo tường 2016 Bính Thân phát hành tại chùa Khánh Anh
hay gởi đến nhà của quý vị hoặc gởi biếu người thân vào dịp Tết 2016.

Sắp đến Tết Bính Thân 2016 Bánh Tét (lớn 1kg: 12 Âu kim, nhỏ 700g: 9 Âu kim). **Bánh Chưng** (lớn 1kg: 11 Âu kim, nhỏ 600g: 8 Âu kim)(gởi bánh đến nhà + tiền cước 1kg 8 Âu kim, 2kg 10 Âu kim, 3kg 11 Âu kim, 5kg 13 Âu kim, 7kg 15 Âu kim)

tại Chùa Khánh Anh (Bagnoux, Pháp)

Chủ nhật 7/2/16 (29 Tết)

: 11h00 : Cầu siêu Hiệp Ky chư tiên linh, hương linh thờ tại chùa KHÁNH ANH Bagnoux.

: 15h00 : **Sám Hối Tất niên.**

: 24h00 : **Lễ Đón Giao Thừa - Xuân Bính Thân.**

Thứ hai 8/2/16 (mùng 1 Tết)

: 11h00 : Khóa Cầu an Đầu năm, Phát Lộc.

: 15h00 : **Khoa lễ Phổ Môn, cúng Mông Sơn.**

Thứ ba-tứ 9-10/2/16 (3-4 Tết)

: 15h00 : **Khoa lễ Phổ Môn, cúng Mông Sơn.**

Chủ nhật 14/2/16 (mùng 7 Tết)

: 11h00 : Khóa Lễ Cầu an Đầu năm, Cầu Siêu hàng tuần, cúng tiến chư tiên linh.

: 14h00 : Văn Nghệ Mừng Xuân Bính Thân.

: 15h00 : **Tụng Kinh Phổ Hiền Hạnh Nguyện, cúng Mông Sơn.** 16h30 : Giảng Pháp.

Chủ nhật 21/2/16 (14 Tết)

: 11h00 : Cầu siêu, cúng tiến chư tiên linh.

: 15h00 : **Khai Đàn và Khai Kinh Dược Sư.** 16h30 : Giảng Phá

Thứ hai 22/2/16 (Rằm / Giêng)

: 11h00 : Cúng Cầu an Giải Hạn, Tuyên sớ, đọc danh sách cầu an, cúng tiến Chư Tiên linh.

: 15h00 : **Tụng Kinh Dược Sư.**

Thứ tư - năm 23-25/2/16

: 15h00 : Tụng Kinh Dược Sư đọc danh sách cầu siêu chư hương linh tại chùa.

Thứ sáu 26/2/16

: 15h00 : Hoàn Kinh Dược Sư.

Thứ bảy 27/2/16

: 15h00 : Tụng 108 biến chư Dược Sư, chư nguyện Dược Thủ.

Chủ nhật 28/2/16

: 11h00 : Lễ Cầu an Giải hạn Đầu năm, Tuyên sớ, đọc danh sách.

: 15h00 : **Lễ Bế Đàn Dược Sư.** 16h30 : Giảng Pháp.

Đổi địa chỉ mới xin cho biết